

Bảng giải nghĩa số phân định ứng dụng

Sửa định dạng số phân định ứng dụng AI 425 :

AI	nội dung dữ liệu	Định dạng	FCN1 được yêu cầu	Tiêu đề dữ liệu
425	quốc gia tháo dỡ	N3+N3+N..12	(FNC1)	COUNTRY-DISASSEMBLY

Điều 3.7.16 – quốc gia tháo dỡ: AI (425) (*Country of disassembly: AI (425)*)

Bổ sung và sửa đổi nội dung thành:

Số phân định ứng dụng (425) chỉ ra rằng trường dữ liệu số phân định ứng dụng có chứa mã nước theo ISO của quốc gia hoặc các quốc gia tháo dỡ thương phẩm. Trường mã nước theo ISO có chứa mã nước gồm 3 số (digit) theo chuẩn ISO 3166 để chỉ ra quốc gia hoặc các quốc gia tháo dỡ.

CHÚ THÍCH: Trong ứng dụng cụ thể, như chuỗi chế biến thịt hoặc cá, quy trình tháo dỡ là một quy trình đa khâu và quốc gia tháo dỡ có thể bao gồm nhiều nước khác nhau, tất cả các nước này phải được chỉ ra. Điều này là trách nhiệm của bên tháo dỡ thương phẩm để gán chính xác mã nước.

Hình 3.7.16-1. Định dạng chuỗi phần tử.

số phân định ứng dụng	mã nước ISO
425	N1 N2 N3 ...N15

Dữ liệu được truyền từ bộ đọc mã vạch cho thấy chuỗi (string) phần tử chỉ ra (các) mã nước theo ISO của quốc gia hoặc các quốc gia tháo dỡ các thương phẩm tương ứng. Vì chuỗi phần tử này là một thuộc tính của thương phẩm, nó phải được xử lý cùng với mã GTIN của thương phẩm có liên quan. Khi chỉ ra chuỗi phần tử này trong phần tiêu đề non-HRI ở nhãn mã vạch, PHẢI sử dụng tiêu đề dữ liệu (xem Điều 3.2): **COUNTRY – DISASSEMBLY**